

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO NHẬT
NGUYỆT**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO NHẬT NGUYỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT NGUYET HIGH-TECH
AGRICULTURAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TẬP ĐOÀN NHẬT NGUYỆT

2. Mã số doanh nghiệp: 0108659768

3. Ngày thành lập: 21/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Biệt thự 20A, ngách 14 ngõ 28 Xuân La, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố
Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng lúa	0111
2.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
3.	Trồng cây hồ tiêu	0124
4.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
5.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
6.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
7.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
8.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
9.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
10.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
11.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
12.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
13.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
16.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chế phẩm và vi sinh phục vụ nuôi trồng thủy sản	4669
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu , nhập khẩu hàng hóa(trừ loại nhà nước cấm)	8299
21.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
22.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132

6. Vốn điều lệ: 168.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN THẢO	Thôn Bò Trang 3, Xã Quỳnh Hoa, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.192.000	31.920.000.000	19,000	034086009108	
			Tổng số	3.192.000	31.920.000.000	19,000		
2	NGUYỄN TRÍ NGỌC	P821-ĐN6-CT5-ĐT Mỹ Đình Mễ Trì-TDP 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	840.000	8.400.000.000	5,000	035052000620	
			Tổng số	840.000	8.400.000.000	5,000		
3	NGUYỄN VĂN CHIẾM	Thôn đường 23, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	840.000	8.400.000.000	5,000	013396782	
			Tổng số	840.000	8.400.000.000	5,000		
4	HOÀNG VĂN ĐỊNH	Thôn An Thuận 1, Xã Hữu Văn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	840.000	8.400.000.000	5,000	001081005425	
			Tổng số	840.000	8.400.000.000	5,000		
5	NGUYỄN THỊ HẰNG	Thôn Bò Trang 3, Xã Quỳnh Hoa, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.248.000	102.480.000.000	61,000	034182010524	
			Tổng số	10.248.000	102.480.000.000	61,000		
6	NGUYỄN VĂN VUI	65 ngõ 612 Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	840.000	8.400.000.000	5,000	013446740	
			Tổng số	840.000	8.400.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THẢO

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 30/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034086009108

Ngày cấp: 03/07/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Bò Trang 3, Xã Quỳnh Hoa, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Bò Trang 3, Xã Quỳnh Hoa, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội